

Trần Đề, ngày 08 tháng 7 năm 2020

Số: 76/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Kiểm Thị Ngọc T**, sinh năm 1977.

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã Tân H, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Thạch T1**, sinh năm 1972.

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã Đ, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Kiểm Thị Ngọc T và ông Thạch T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Bà Kiểm Thị Ngọc T và ông Thạch T1 thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Kiểm Thị Ngọc T và ông Thạch T1 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 116, do Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/12/2019 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2.2. Về quan hệ con chung: Bà Kiểm Thị Ngọc T và ông Thạch T1 thống nhất xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.3. Về tài sản chung: Bà Kiểm Thị Ngọc T và ông Thạch T1 thống nhất xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Bà Kiểm Thị Ngọc T và ông Thạch T1 thống nhất xác định

không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Kiêm Thị Ngọc T thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002104 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Trả lại cho bà Kiêm Thị Ngọc T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Thạch T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Đề;
- UBND xã Tân H;
- P. KTNV&THA (TAND tỉnh Sóc Trăng);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thái Ngọc